

Bản án số: **25/2019/HS-ST**

Ngày: 21/02/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thắng;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Bá Huynh

Ông Trần Quốc Sơn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Giang, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Ông Lê Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2019/TLST-HS ngày 01/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS ngày 11/02/2019 đối với bị cáo:

Vi Văn T, sinh năm 1997; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Xóm C, xã C, huyện Q, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn H, sinh năm 1974 và bà Vi Thị N (Đã chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt tạm giam ngày 19/10/2018 – Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn T: Bà Nguyễn Thu Ngân – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h00' ngày 19/10/2018, Vi Văn T và Vi Văn D (Sinh năm 1996, NKTT: Xã Châu Thành, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An) rủ nhau góp tiền đi mua ma túy sử dụng chung. Do cả hai không có tiền nên đã mượn của anh Ngân Văn H (sinh năm 1992, NKTT: Xóm Chăm Hiêng, xã Châu Thành, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An) số tiền 200.000 đồng để đi mua ma túy. Sau đó cả hai đi xe máy sang Từ Sơn, Bắc Ninh để mua ma túy. Khi đến khu vực Từ Sơn, D cầm tiền mua được 01 gói ma túy heroin của một người không quen biết qua khe cửa (không rõ địa chỉ cụ thể). T cầm gói ma túy vừa mua được rồi cả hai đi về Hoài Đức để sử dụng. Đến khoảng 15h30' cùng ngày, khi D điều khiển chở T bằng xe máy đến khu vực ngã tư Đại lộ Thăng Long và đường Lê Quang Đạo thuộc phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Y2 141 Công an thành phố Hà Nội kiểm tra. D điều khiển xe máy quay đầu bỏ chạy, T thả gói ma túy vừa mua được xuống đất thì bị tổ công tác phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus.

Tại Bản kết luận giám định số 8326/KLGD-PC09 ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại heroin, khối lượng 0,370 gam.

Tại cơ quan điều tra, Vi Văn T khai nhận: T và Vi Văn D rủ nhau góp tiền đi mua ma túy để cùng sử dụng. Tuy nhiên, hiện cơ quan điều tra không triệu tập được và cũng không xác định được đối tượng D đang ở đâu nên ngày 13/01/2019, Cơ quan điều tra đã quyết định tách rút tài liệu liên quan đến Vi Văn D để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với anh Ngân Văn H không biết việc Vi Văn T mượn tiền để đi mua ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét, xử lý.

Về đối tượng bán ma túy : Vi Văn T khai mua 200.000 đồng ma túy của 01 người (không quen biết) ở Từ Sơn, Bắc Ninh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Vi Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm thì Vi Văn T bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Vi Văn T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù, xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày quan điểm nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm và của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15h30' ngày 19/10/2018, tại ngã tư Đại lộ Thăng Long và đường Lê Quang Đạo thuộc phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Vi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,370 gam ma túy loại heroin để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thành phố Hà Nội kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình cất giấu ma túy để sử dụng. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh gia đình khó khăn, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ, 01 điện thoại di động thu của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Vi Văn T 12(Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2018.

* Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mép dán có chữ ký của Vi Văn T, cán bộ Nguyễn Xuân Minh và giám định viên Nguyễn Văn Hùng. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 78 ngày 29/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

* Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thắng

